

Bản án số: **192/2022/HS-ST**

Ngày: 26/10/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:*** Ông **Nguyễn Lâm Bình**

- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông **Nguyễn Hữu Đệ**

Bà **Hoàng Thị An**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Nguyễn Đăng Hùng-** Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa:*** Bà **Đỗ Thị Kim Thanh-** Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh- Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 173/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 183/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Mạnh A**, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Thôn X, xã Y, huyện Z, tỉnh Thanh Hóa; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Trần Đức Lộc và bà Lê Thị Hợi; Có vợ là Cao Thị Thúy (Đã ly hôn) và có 01 con, sinh năm 2017, (Tự khai tại phiên tòa có thêm 01 con, sinh năm 2022); Theo danh chỉ bản số 365 của Công an huyện Đông Anh lập ngày 03/6/2022 xác định: Tiền án tiền sự và nhân thân:

- Ngày 08/9/2011, Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 08/5/2012.

- Ngày 18/02/2014, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm xử phạt Trần Mạnh A 09 tháng tù về tội: Hủy hoại tài sản. Ra trại ngày 04/11/2014.

- Ngày 02/6/2020, Chủ tịch UBND xã Hợp B, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 3.500.000 đồng về hành vi: Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác.

- Ngày 03/7/2020, Công an xã Hợp B, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.250.000 đồng về hành vi: Xâm hại sức khỏe thành viên gia đình.

- Ngày 15/7/2020, Chủ tịch UBND xã Hợp B, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định áp dụng biện pháp giám dục tại xã, phường, thị trấn đối với Trần Mạnh A, thời hạn 03 tháng, chấp hành xong ngày 15/10/2020.

Bị bắt, tạm giam từ ngày **17/10/2022** theo Quyết định bắt, tạm giam bị cáo số 01/2022/HSST-QĐBTG ngày 12/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh. Có mặt.

* **Bị hại:** Chị **Vũ Thị B**, sinh năm 1985. Trú tại: Thôn M, xã N, TP. P, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt và có đơn xét xử vắng mặt.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh **Lê Đức K**, sinh năm 1993. Trú tại: Thôn K1, xã K2, huyện K3, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau: Trần Mạnh A là thợ làm đá cầu thang, thuê trọ tại Khu tập thể Hà Thái, Khu dân cư Thăng Long, xã Hải Bối, huyện Đông Anh, Hà Nội. Khoảng 19h00' ngày 02/11/2021, A ăn cơm cùng các anh Lâm Ngọc Tuấn Huy, Đặng Duy Đạt, Lê Đức Khang, Đỗ Đình Quyền và 02 người nam giới tên Công, Quang (Chưa rõ nhân thân, lai lịch) là các bạn thuê trọ cùng. Trong quá trình ăn cơm, A có uống rượu. Sau khi ăn xong, A rủ mọi người đi tắm quất nhưng không ai đi.

Khoảng 21h00' cùng ngày, A nhờ anh Lâm Ngọc Tuấn Huy dùng xe máy Honda Wave BKS: 36B4-576.44 chở A đến quán tắm quất của anh Lê Chu Sĩ tại Xóm 3, thôn Cổ Diển, xã Hải Bối, huyện Đông Anh, Hà Nội. Đến nơi, anh Huy thấy A biểu hiện say rượu nên đi xe máy sang bên đường đứng đợi để đưa A về còn một mình A vào quán và yêu cầu chị Lý Thị Sang (Nhân viên của quán) lên phòng trên tầng 2 để tắm quất cho A. Trong khi tắm quất, thấy A có biểu hiện say rượu, sợ A gây sự nên chị Sang nói khéo để cho A đi về. Sau khi tắm quất khoảng 10 phút, A thanh toán 200.000 đồng tiền vé, cho riêng cho chị Sang 50.000 đồng rồi về phòng trọ. Khoảng 21h30' cùng ngày, A cho rằng chị Sang chưa tắm quất hết các nội dung (Thiếu nội dung dầm lưng) nên tiếp tục nhờ anh Huy dùng xe máy Honda Wave BKS: 36B4-576.44 chở đến quán tắm quất để tắm quất tiếp. Khi đến nơi, anh Huy đứng ở bên ngoài, còn A đi vào tầng 1 của quán tắm quất gặp chị Vũ Thị B (Là nhân viên khác của quán) và chị Sang. A yêu cầu chị Sang lên phòng tầng 2 tắm quất tiếp. Tại phòng tắm quất tầng 2, chị Sang không đồng ý tắm quất cho A, khuyên A đi về. A nói với chị Sang, A quên điện thoại di động và ví ở phòng trọ và mượn điện thoại di động, trong máy lắp sim số thuê bao 0963108953 của chị Sang gọi đến điện thoại di động, lắp sim số thuê bao 0829141113 của A để nhờ anh Huy đến đón, nhưng không có ai nghe máy. Sau đó, A xuống tầng 1 gần cửa quán, bực tức vì không được tắm quất, A chửi “chúng mày khinh tao không làm, tao đây tiền, đ. mẹ tởm tao mang xăng ra đốt quán”. Cùng lúc đó, nhìn thấy anh Huy đứng ngoài đường cách quán tắm quất khoảng 10m, A gọi anh Huy đến. Anh Huy điều khiển xe máy đến cửa quán. Chị Vũ Thị B thấy A biểu hiện say rượu, nên nói với anh Huy “anh của em say quá rồi, em đưa anh em về đi”. A cho rằng chị B có lời lẽ nói xấu mình nên đi đến chỗ chị B đứng, dùng tay đánh liên tiếp vào mặt chị B. Chị B bị A đánh ngã ra giữa đường và rơi hai điện thoại di động (01 chiếc điện thoại Oppo A5S và 01 chiếc điện thoại Nokia) đang cầm ở tay xuống đường. A nhặt 01 chiếc điện thoại Oppo A5S của chị B và cầm trên tay phải; chị B nhặt 01 điện thoại Nokia thì A dùng tay phải

cầm điện thoại Oppo A5S đánh vào vùng mặt của chị B. Anh Huy dựng xe máy, chạy đến can ngăn. Thấy A cầm điện thoại di động Oppo A5S của mình, chị B chạy đến giằng đòi điện thoại, A không trả điện thoại cho chị B, hai bên giằng co, chị B không đòi được điện thoại của mình. Lúc này, anh Huy ngồi lên xe máy phóng đi đến gần vị trí của chị B, dựng xe nói chuyện với chị B “chị cứ bình tĩnh, anh A say lắm rồi, mai anh ý tỉnh rượu thì em sẽ lấy điện thoại ở chỗ anh A trả cho chị”. A ngồi lên xe máy để điều khiển xe, một tay vẫn cầm điện thoại di động của chị B và bảo Huy đi về rồi phóng xe đi. Chị B chạy ra giữ đuôi xe máy và hô: “trả lại điện thoại đây” nhưng lúc này, A đã tăng ga, phóng đi làm chị B ngã xuống đường. Thấy A phóng xe đi, sợ bị A bỏ lại anh Huy chạy theo ngồi lên yên phía sau xe, A chở anh Huy về nhà thuê trọ. Anh Huy đi lên tầng 4 để ngủ, còn A cầm điện thoại di động Oppo A5S của chị B vào phòng ngủ tầng 2. Lúc này, chị Sang dùng điện thoại di động, sim số thuê bao 0963108953 gọi đến điện thoại di động Oppo A5S, sim số thuê bao 0867543592 (của chị B) nhưng không liên lạc được. Chị Sang gọi điện đến điện thoại di động, sim số thuê bao 0829141113 của A bảo A mang điện thoại di động trả cho chị B. A nói “tao không cầm điện thoại của đứa nào hết, chỉ cầm điện thoại vả vào mặt con kia thôi, tao không ra quán đâu, thích thì ra cây xăng (tức cây xăng Hải Bối) gặp tao để giải quyết”. Một phút sau, A điện thoại cho chị Sang nói “chúng mày có ra không để tao còn đi ngủ, tao còn đi ăn đêm, nhà mày có bao nhiêu đứa ra tắt để nói chuyện với tao”. Ngoài ra, A nhắn tin vào máy điện thoại của chị Sang “A tao bảo tao qua làm tiền đó, nên thu xếp đem tiền ra đi”, “ra không e ey”, chị Sang cho rằng A say rượu nên tắt máy. A để điện thoại lên kệ đá ở góc phòng rồi đi ngủ. Do điện thoại di động bị hỏng, anh Lê Đức Khang vào phòng A mượn điện thoại tháo sim để lắp sim của anh Khang vào gọi điện thoại cho gia đình. Anh Khang cho rằng điện thoại di động của chị B để ở kệ đá là của A, nên tháo sim điện thoại của chị B, nhưng không mở được mặt khóa. Thấy A biểu hiện say rượu, nên anh Khang không gọi hỏi được, anh Khang để lại điện thoại và đi về phòng. Khoảng 00h30 ngày 03/11/2021, chị B đến Công an xã Hải Bối, huyện Đông Anh trình báo.

Vật chứng tạm giữ trong quá trình điều tra:

- Của Trần Mạnh A:

+ 01 điện thoại di động Oppo A5S màu đen; 01 sim điện thoại số thuê bao 0867543592 và 01 vỏ ốp điện thoại bằng nhựa màu đen, mặt sau bên ngoài ốp màu hồng có dòng chữ “Love” (Của chị Vũ Thị B).

+ 01 điện thoại di động Oppo Reno5 màu bạc lắp sim số 0829141113 và 0869939505 (Của A).

+ 01 xe mô tô Honda Wave đeo BKS: 36B4-576.44, màu sơn xanh đen bạc, số khung: RLHHC1219DY724590, số máy: HC12E5724686.

Giấy chứng nhận thương tích số 525/CN ngày 25/11/2021 của Bệnh viện Nam Thăng Long cung cấp thương tích của chị Vũ Thị B: Vào viện hồi 08h35’ ngày 03/11/2021, ra viện ngày 04/11/2021. Chẩn đoán: chấn thương hàm mặt, vỡ trần hốc mắt trái, chấn thương tụ máu quanh mi mắt trái. Tình trạng thương tích lúc vào viện: bệnh nhân kể bị người khác đánh vào mặt. Sau bị đánh, bệnh nhân sưng đau nhiều vùng mặt bên trái. Vào viện trong tình trạng tỉnh, tiếp xúc tốt, da

niêm mạc hồng; mạch 82 lần/phút, nhiệt độ 36,8°C, huyết áp 110/70mmHg. Vùng mắt trái sưng nề, bầm tím xung quanh mắt trái. Mắt trái sưng nề, tụ máu quanh mi, kết mạc xuất huyết nhẹ góc trong, tiền phòng sạch, đồng tử tròn, phản xạ ánh sáng dương tính, giác mạc phù nhẹ, soi đáy mắt sạch, vận nhãn bình thường. Mắt phải bình thường. Vết thương xây xước gò má phải, đầu gối hai bên. T1, T2 đều rõ; phổi RRPN êm dịu, không có rale; bụng mềm, gan lách không to; hội chứng màng não âm tính; các bộ phận khác hiện tại chưa phát hiện bệnh lý. Chụp cắt lớp vi tính hàm mặt không tiêm thuốc cản quang: hình ảnh vỡ trần hốc mắt trái. Điều trị: bệnh nhân vào viện được dùng thuốc kháng sinh, giảm đau, chống viêm. Tình trạng lúc ra viện: tạm ổn định.

Ngày 18/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Quyết định trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với chị B và ra Quyết định dẫn giải chị B đi giám định, nhưng chị B kiên quyết từ chối đi giám định.

Ngày 22/11/2021, Hội đồng định giá tài sản huyện Đông Anh có Kết luận định giá tài sản số 378/HĐĐGTS kết luận trị giá tài sản của chị Vũ Thị B bị A chiếm đoạt như sau: 01 điện thoại di động Oppo A5S màu đen trị giá 2.300.000 đồng; 01 sim điện thoại số thuê bao 0867543592 trị giá 50.000 đồng; 01 vỏ ốp điện thoại bằng nhựa màu đen, mặt sau bên ngoài ốp màu hồng có dòng chữ “Love” trị giá 30.000 đồng. Tổng trị giá: 2.380.000 đồng.

Đối với 01 điện thoại di động Oppo A5S màu đen kèm sim số thuê bao 0867543592 và 01 vỏ ốp điện thoại là tài sản của chị Vũ Thị B. Ngày 24/11/2021, Cơ quan điều tra đã Quyết định xử lý đồ vật tài liệu trao trả cho chị B.

Đối với 01 xe mô tô Honda Wave đeo BKS: 36B4-576.44. Xác minh chủ sở hữu xe mô tô đăng ký xe lần đầu ngày 01/9/2015 mang tên Lê Đức Khang; giám định xe có số khung, số máy nguyên thủy; tra cứu xe không nằm trong dữ liệu xe vật chứng. Kết quả điều tra xác định anh Khang không biết A sử dụng xe mô tô đi về nhà trọ khi chiếm đoạt điện thoại của chị B. Ngày 24/01/2022, Cơ quan điều tra đã Quyết định xử lý đồ vật tài liệu trao trả cho anh Khang.

Đối với 01 điện thoại di động Oppo Reno5 lắp các sim số 0829141113 và 0869939505 là vật chứng vụ án tiếp tục tạm giữ chuyển Tòa án phúc vụ xét xử.

Về dân sự: Trần Mạnh A đã xin lỗi và tự nguyện bồi thường tiền thuốc, viện phí tổn hại sức khỏe cho chị Vũ Thị B tổng là 22.500.000 đồng; chị B đã nhận tiền và không yêu cầu bồi thường thêm về dân sự, đồng thời đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho A.

Cáo trạng số 164/CT-VKSĐA ngày 30/9/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh quyết định truy tố : Trần Mạnh A về tội Cướp tài sản theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Trần Mạnh A khai nhận tội và thừa nhận toàn bộ hành vi cướp tài sản của chị Vũ Thị B như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn, hối cải và mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật.

Bị hại chị Vũ Thị B có đơn xin xét xử vắng mặt và có ý kiến xác nhận không có yêu cầu gì thêm về bồi thường dân sự, đồng thời đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo A.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Xử phạt: Trần Mạnh A từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.
- Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.
- Về trách nhiệm dân sự: Các bên không yêu cầu giải quyết và không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét giải quyết.
- Về xử lý vật chứng:
 - + Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Oppo Reno5.
 - + Tịch thu, tiêu hủy các sim số 0829141113 và 0869939505.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi và tội danh của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng, trích xuất hình ảnh camera giám sát thu được tại hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác tại cơ quan điều tra. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 21h30 ngày 02/11/2021, bị cáo Trần Mạnh A có hành vi dùng hung khí nguy hiểm (Điện thoại) đánh gây thương tích, sau đó chiếm đoạt chiếc điện thoại Oppo A5S màu đen có vỏ ốp, lắp số thuê bao 0867543592 trị giá **2.380.000** đồng của chị Vũ Thị B tại thôn Cổ Diễn, xã Hải Bối, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được luật hình bảo vệ, mà còn gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người bị chiếm đoạt, ngoài ra còn xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã hội trên địa bàn huyện Đông Anh và các địa bàn lân cận. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi và hậu quả do hành vi của mình gây ra, song do tham lam tư lợi, thiếu tu dưỡng, bị cáo vẫn cố tình thực hiện một cách cố ý.

Do đó, hành vi của bị cáo Trần Mạnh A phạm tội: Cướp tài sản. Tội phạm và hình phạt quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự. Nội dung Điều luật quy định:

“ 1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

*...
d) Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác;”*

Việc đưa bị cáo ra xét xử và có mức hình phạt thỏa đáng thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật nhằm mục đích giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời đấu tranh, tuyên truyền, giáo dục phòng chống tội phạm nói chung và trước mọi hành vi phạm tội là cần thiết.

[3] Về nhân thân và tiền án, tiền sự của bị cáo: Xác định bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể:

- Ngày 08/9/2011, Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 08/5/2012. Bị cáo đã chấp hành nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, đối với số tiền bồi thường 500.000 đồng, người được thi hành án chưa có đơn yêu cầu thi hành án nên hết thời hiệu. Do đó, án tích đã được xóa.

- Ngày 18/02/2014, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm xử phạt Trần Mạnh A 09 tháng tù về tội: Hủy hoại tài sản. Ra trại ngày 04/11/2014. Ngoài ra, bị cáo phải thi hành án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và 10.000.000 đồng tiền phạt. Đến ngày 12/02/2019, bị cáo đã nộp được số tiền 5.300.000 đồng, số tiền còn lại 4.900.000 đồng được miễn giảm theo Quyết định miễn thi hành án dân sự số 09/2019/QĐST ngày 07/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Do đó, án tích đã được xóa.

- Ngày 02/6/2020, Chủ tịch UBND xã Hợp B, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 3.500.000 đồng về hành vi: Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác. Chưa nộp phạt nên tiền sự trong thời hiệu.

- Ngày 03/7/2020, Công an xã Hợp B, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.250.000 đồng về hành vi: Xâm hại sức khỏe thành viên gia đình. Chưa nộp phạt nên tiền sự trong thời hiệu.

- Ngày 15/7/2020, Chủ tịch UBND xã Hợp B, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định áp dụng biện pháp giám đốc tại xã, phường, thị trấn đối với Trần Mạnh A, thời hạn 03 tháng, chấp hành xong ngày 15/10/2020. Do đó, tiền sự ngoài thời hiệu.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo; Ăn năn hối cải; Đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại; Gia đình có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương; Bị hại có đề nghị giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt chính:

Khi lượng hình, Tòa án xét đến nhân thân, tính chất và mức độ thực hiện

hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để từ đó có hình phạt tương xứng. Cụ thể: Bị cáo thực hiện hành vi Cướp tài sản trong tình trạng không tỉnh táo, thiếu sự kiểm soát do lối sống không lành mạnh, bị kích động khi bị hại miệt thị vùng miền đối với mình, đối tượng bị chiếm đoạt là phụ nữ, gần như không đủ khả năng phòng vệ, làm gây bất an trong khu vực. Bị cáo có nhân thân rất xấu, nhiều lần vi phạm liên quan đến quyền được bảo vệ tài sản của cá nhân; phạm tội rất nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ đã phân tích ở trên, ngoài ra xét bị hại cũng có một phần lỗi để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng vụ án: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để:

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Oppo Reno5 tạm giữ của bị cáo do liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu, tiêu hủy các sim số 0829141113 và 0869939505 do không còn giá trị sử dụng.

Đối với 01 điện thoại di động Oppo A5S màu đen kèm sim số thuê bao 0867543592 và 01 vỏ ốp điện thoại là tài sản hợp pháp của chị Vũ Thị B; 01 xe mô tô Honda Wave đeo BKS: 36B4-576.44 là tài sản hợp pháp của anh Lê Đức Khang, xác định anh Khang không biết A sử dụng xe mô tô đi về nhà trọ khi chiếm đoạt điện thoại của chị B nên Cơ quan điều tra đã Quyết định xử lý vật chứng trao trả các tài sản trên cho chủ sở hữu là có căn cứ và được chấp nhận.

[8] Quan điểm của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên tòa về tội danh, hình phạt chính, hình phạt bổ sung đối với bị cáo, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Mạnh A phạm tội: Cướp tài sản.

2. Về hình phạt chính:

Căn cứ Điểm d Khoản 2 Điều 168; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Trần Mạnh A **07** (Bảy) năm **09** (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày **17/10/2022**.

3. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Oppo Reno5.

- Tịch thu, tiêu hủy các sim số 0829141113 và 0869939505.

(Chi tiết, tình trạng, đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/10/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Đông Anh với Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh).

4. Về án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo phần Bản án hoặc quyết định có liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình./.

Nơi nhân:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- Sở tư pháp TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Bị cáo; Bị hại;
- UBND xã Hợp B, Triệu Sơn, Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Lâm Bình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 06 tháng 3 năm 2018

Tại: phòng nghị án tầng 2 - Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Tiên Trung**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Dương Xuân Đỉnh**

2/ Bà **Ngô Thị Thu Hiền**

Tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2018/TLHS-ST ngày 02 tháng 02 năm 2018 đối với:

Bị cáo **Trần Quang Tịnh**, sinh năm 1979 tại Hà Nội.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1/ Về tội danh: Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3:

Tuyên bố bị cáo **Trần Quang Tịnh** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Điều luật áp dụng và hình phạt:

Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3 căn cứ vào:

Điều 249, khoản 1, điểm c; Điều 51 khoản 1 điểm s Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Quang Tịnh 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/11/2017.

3/ Các vấn đề khác: Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3:

- Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự

Hội đồng xét xử biểu quyết nhất trí 3/3: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ Điều 47 khoản 1 điểm c Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 khoản 2 điểm a Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chứa 0,334 gam Hêrôin. (Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31/01/2018 giữa Công an huyện Đông Anh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh).

- Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 khoản 1; Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21 khoản 1 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cùng danh mục kèm theo.

Bị cáo Trần Quang Tịnh phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Biên bản nghị án đã được các thành viên Hội đồng xét xử đọc lại, nhất trí 100% (3/3) thông qua./.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**